
CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

đã được kiểm toán bởi

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Báo cáo của Ban lãnh đạo	2-5
Báo cáo kiểm toán	6-7
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	8-36
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	8-11
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024	12
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2024	13-14
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	15-36

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Sara Việt Nam trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101476469, được cấp lại mã số doanh nghiệp từ ĐKKD số 0103004132 ngày 12 tháng 4 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 21 lần thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần thay đổi lần thứ 21 được cấp ngày 30 tháng 07 năm 2021.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 21: 431.999.740.000 đồng

Vốn thực góp tại ngày 31 tháng 12 năm 2024: 431.999.740.000 đồng

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại : 024 668 63602
Fax : 04 2818180
Email : contact@sara.vn
Website : www.sara.vn
Mã số thuế : 0 1 0 1 4 7 6 4 6 9

Các công ty con:

	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết	Ngành nghề kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.	99%	99%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	98,22%	98,22%	Kinh doanh thiết bị y tế
Công ty Cổ phần Sản xuất Phần mềm Y tế Việt	35 BT5 Khu đô thị Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	98%	98%	Lập trình máy tính, sản xuất phần mềm
Công ty Cổ phần Phòng khám Tân Triều	Số 1 Phúc Thịnh, Cầu Bươu, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Hà Nội.	98%	98%	Kinh doanh thiết bị y tế
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Hậu Giang	Số 16, đường số 4, Khu vực 4, Phường III, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	98%	98%	Kinh doanh thiết bị y tế, thực phẩm chức năng
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Sóc Trăng	Tầng trệt số 438 đường Lê Duẩn, Khóm 4, Phường 4, Thành phố Sóc Trăng.	98%	98%	Kinh doanh thiết bị y tế

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 08 đến trang 36).

Sự kiện phát sinh trong và sau ngày kết thúc năm tài chính

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã có nhiều năm kinh doanh trong ngành trang thiết bị y tế. Đúng trước nhu cầu ngày càng tăng cao về dịch vụ chăm sóc sức khỏe và y tế tại nhà, học hỏi từ mô hình trung tâm truyền dịch – được xây dựng và vận hành theo tiêu chuẩn an toàn quốc tế của Nhật Bản – chuyên cung cấp các dịch vụ truyền thuốc, vitamin, đạm, trị liệu và truyền nước nhằm nâng cao sức khỏe bệnh nhân, đang dần trở thành xu hướng phổ biến tại nhiều quốc gia như Nhật Bản, Mỹ, Thái Lan. Tuy nhiên, tại Việt Nam, mô hình này vẫn còn khá mới mẻ và chưa được triển khai rộng rãi. Đồng thời ác dự án mà công ty theo đuổi trước đây cũng không đạt kỳ vọng như mong muốn: các dự án rác bị kéo dài do vướng chính sách chưa thu được lợi nhuận, các dự án y tế công cũng ở tình trạng tương tự. Do đó công ty mạnh dạn thoái vốn khỏi các dự án đó, nhượng lại vốn cho đối tác để rút lui khỏi các dự án không phải là thế mạnh của mình, Công ty đã xác định chiến lược phát triển mạnh mẽ mô hình phòng khám và trung tâm truyền dịch trong thời gian tới.

Hiện tại Công ty đang tiến hành các thủ tục cần thiết để đưa chuỗi các Công ty phòng khám trên khắp 63 tỉnh thành trên cả nước đi vào hoạt động, với một kỳ vọng phát triển mạnh mẽ trong tương lai. Vấn đề này cũng đã được thông qua tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 1706/2024/NQ-DHĐCĐ ngày 17/06/2024 về việc thay đổi mục đích sử dụng số vốn còn lại từ đợt chào bán riêng lẻ hoàn thành năm 2021 số tiền 95.560.000.000 VND. Chuyển mục đích sử dụng từ mua lò đốt rác sang góp vốn thành lập mới hoặc góp vốn thêm vào các Trung tâm xét nghiệm trên địa bàn cả nước.

Nghị quyết của HĐQT số 0601/2025/NQ-HĐQT ngày 06/01/2025 và Nghị quyết HĐQT số 1701/2025/NQ-HĐQT ngày 17/01/2025 về việc chuyển nhượng toàn bộ 204.227.000.000 VND vốn đã góp tại Bệnh viện Sản nhi tỉnh Phú Thọ cho Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh dược và Trang Thiết bị Y Tế Việt Mỹ (gọi tắt là Công ty Việt Mỹ). Giá trị chuyển nhượng cho Công ty Việt Mỹ theo hợp đồng số 01/2025/HĐCN/SARA-VIETMY ngày 15/02/2025 là 204.227.000.000 VND. Đến thời điểm hiện tại, Công ty Việt Mỹ đã thanh toán toàn bộ số tiền 204.227.000.000 VND. Các khoản thu này được sử dụng cho mục đích mở các công ty phòng khám và các trung tâm xét nghiệm.

(Chi tiết thuyết minh tại V.8)

Ngoài các sự kiện nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty khẳng định không còn sự kiện nào khác xảy ra cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Lãnh đạo của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Ông Kazuya Kirino	Chủ tịch
Ông Hoàng Văn Ba	Thành viên
Ông Nguyễn Minh Tâm	Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Bà Trịnh Thị Duyên	Trưởng ban
Bà Vũ Thị Kim Ngân	Thành viên
Bà Thái Thị Thùy Dung	Thành viên

Ban lãnh đạo

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Minh Tâm	Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Họ và tên
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Bổ nhiệm ngày 11/02/2025
Miễn nhiệm ngày 11/02/2025

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Xác nhận của Ban lãnh đạo

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Lãnh đạo Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban lãnh đạo Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban lãnh đạo Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

Cam kết khác

Do một số nguyên nhân khách quan, Công ty chưa thực hiện nghĩa vụ công bố Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty Kiểm toán theo thời hạn quy định nên Cổ phiếu của Công ty bị đưa vào diện Cảnh báo và Kiểm soát theo Quyết định số 1073,1074/QĐ-SGDHN ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Công ty Cam kết thực hiện nghĩa vụ ngay sau khi phát hành Báo cáo này kèm theo Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được kiểm toán.

Ngoài vấn đề nêu trên, Ban Lãnh đạo cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2025

Thay mặt Ban lãnh đạo,

Tổng Giám đốc



Nguyễn Minh Tâm

Số : 2001.01.01.01/2025/BCTC-NTV2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
Về Báo cáo tài chính năm 2024Kính gửi : **Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Lãnh đạo**
Công ty Cổ phần Sara Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam, được lập ngày 28 tháng 03 năm 2025 từ trang 08 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban lãnh đạo

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Lãnh đạo cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (tiếp theo)

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Một số Công ty liên kết được thành lập nhưng chưa hình thành hoặc không đáng kể các tài sản phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Số tiền góp vốn vào các công ty này là 69.080.000.000 VND (thuyết minh số V.8). Bằng các thủ tục kiểm toán áp dụng, chúng tôi chưa có đủ cơ sở để đánh giá tính hợp lý của các khoản đầu tư nêu trên cũng như ảnh hưởng của chúng đến báo cáo tài chính năm 2024.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty khác với ý kiến kiểm toán ngoại trừ các khoản ứng trước liên quan đến hợp đồng cung cấp thiết bị cho Công ty TNHH Thiết bị Y học Nhật với số tiền 41.880.000.000 đồng; Công ty Cổ phần Kanpeki Nhật Bản với số tiền 51.215.980.000 đồng. Hiện tại, các khoản ứng trước trên đã được thu tiền về để đầu tư vào các phòng khám và trung tâm xét nghiệm.

Vấn đề này không còn ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính năm 2024.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

Phó Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên



Nguyễn Thị Hạnh

GCNĐKHNKT số: 1690-2023-124-1

Phạm Văn Tuấn

GCNĐKHNKT số: 4497-2023-124-1

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.029.597.720	119.470.950.026
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	150.532.601	896.513.924
1. Tiền	111		150.532.601	896.513.924
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		853.608.297	101.564.982.000
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	-	9.731.440.000
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	847.608.297	93.879.642.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	6.000.000	8.900.000
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	(2.055.000.000)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		1.185.416	16.301.000.000
1. Hàng tồn kho	141	V.5	1.541.185.416	17.841.000.000
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.540.000.000)	(1.540.000.000)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		24.271.406	708.454.102
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		24.271.406	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	708.454.102
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		623.516.233.895	490.432.871.469
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		120.000.000	10.093.899.930
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	120.000.000	10.093.899.930
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		2.956.778.428	696.124.813
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	2.956.778.428	696.124.813
<i>Nguyên giá</i>	222		6.234.869.117	3.485.124.014
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(3.278.090.689)	(2.788.999.201)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		515.714.630	436.085.000
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.7	515.714.630	436.085.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.8	619.910.104.478	479.206.761.726
1. Đầu tư vào công ty con	251		275.199.000.000	275.199.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		122.250.000.000	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		223.131.000.000	204.227.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(669.895.522)	(219.238.275)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		13.636.359	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		13.636.359	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		624.545.831.615	609.903.821.495

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		24.035.941.491	15.702.540.881
I. Nợ ngắn hạn	310		21.740.965.302	15.702.540.881
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.9	18.240.773.958	5.126.084.446
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.10	1.380.750.000	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	1.256.353.484	16.918.336
4. Phải trả người lao động	314		244.121.486	424.507.142
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	7.397.260
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.12	100.884.644	72.659.110
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13a	463.107.143	10.000.000.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		54.974.587	54.974.587
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		2.294.976.189	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.13b	2.294.976.189	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		600.509.890.124	594.201.280.614
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.14	600.509.890.124	594.201.280.614
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		431.999.740.000	431.999.740.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		431.999.740.000	431.999.740.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(193.750.000)	(193.750.000)
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.863.107.311	2.863.107.311
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		165.840.792.813	159.532.183.303
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		159.532.183.303	158.234.081.591
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		6.308.609.510	1.298.101.712
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		624.545.831.615	609.903.821.495

Lập, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu

Trần Thị Thanh Hương

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Thu Hiền



CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	64.930.829.630	15.331.453.225
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		64.930.829.630	15.331.453.225
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	57.621.000.000	12.955.629.045
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		7.309.829.630	2.375.824.180
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.600.914.278	2.289.520.540
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	2.000.582.796	353.685.913
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.549.925.548	1.017.869.645
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	696.461.687	331.459.804
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	120.568.032	4.761.325.009
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		7.093.131.393	(781.126.006)
11. Thu nhập khác	31	VI.7	210.463.282	2.142.748.891
12. Chi phí khác	32	VI.8	54.266.230	63.521.173
13. Lợi nhuận khác	40		156.197.052	2.079.227.718
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		7.249.328.445	1.298.101.712
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	940.718.935	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		6.308.609.510	1.298.101.712

Lập, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Trần Thị Thanh Hương

Nguyễn Thị Thu Hiền

Nguyễn Minh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		7.249.328.445	1.298.101.712
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		489.091.488	349.412.400
- Các khoản dự phòng	03		(1.604.342.752)	2.930.816.269
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(2.600.914.278)	(2.289.520.540)
- Chi phí lãi vay	06		1.549.925.548	1.017.869.645
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		5.083.088.451	3.306.679.486
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		113.764.027.735	47.912.816.613
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		16.299.814.584	(15.426.820.455)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		14.641.995.603	(22.008.348.272)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(37.907.765)	-
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(1.557.322.808)	(1.017.869.645)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	(672.633.333)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		148.193.695.800	12.093.824.394
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(3.144.674.733)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(141.154.000.000)	(59.099.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	59.300.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2.600.914.278	2.289.520.540
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(141.697.760.455)	2.490.520.540

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		70.006.250.000	10.000.000.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(77.248.166.668)	(24.000.000.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(7.241.916.668)	(14.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(745.981.323)	584.344.934
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	896.513.924	312.168.990
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	150.532.601	896.513.924

Lập, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu

Trần Thị Thanh Hương

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Thu Hiền

Tổng Giám đốc



Nguyễn Minh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty Cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Thương mại dịch vụ.

3. Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101476469, được cấp lại mã số doanh nghiệp từ ĐKKD số 0103004132 ngày 12 tháng 4 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 21 lần thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần thay đổi lần thứ 21 được cấp ngày 30 tháng 07 năm 2021.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 21: 431.999.740.000 đồng
Vốn thực góp tại ngày 31/12/2024: 431.999.740.000 đồng

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại : 024 668 63602
Fax : 04 2818180
Email : contact@sara.vn
Website : www.sara.vn
Mã số thuế : 0 1 0 1 4 7 6 4 6 9

4. Ngành nghề kinh doanh :

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết:
 - + Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;
 - + Mua bán vật tư tiêu hao, phim ảnh, hóa chất y tế;
- Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị y tế;

5. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của công ty không quá 12 tháng

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên BCTC

Số liệu Báo cáo tài chính năm 2024 hoàn toàn nhất quán và đảm bảo tính so sánh được với số liệu Báo cáo tài chính năm 2023.

6. Nhân viên.

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 10 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 08 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Cấu trúc doanh nghiệp:

Các Công ty con:

	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết	Ngành nghề kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.	99%	99%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	98,22%	98,22%	Kinh doanh thiết bị y tế
Công ty Cổ phần Sản xuất Phần mềm Y tế Việt	35 BT5 Khu đô thị Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	98%	98%	Lập trình máy tính, sản xuất phần mềm
Công ty Cổ phần Phòng khám Tân Triều	Số 1 Phúc Thịnh, Cầu Bươu, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Hà Nội.	98%	98%	Kinh doanh thiết bị y tế
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Hậu Giang	Số 16, đường số 4, Khu vực 4, Phường III, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	98%	98%	Kinh doanh thiết bị y tế, thực phẩm chức năng
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Sóc Trăng	Tầng trệt số 438 đường Lê Duẩn, Khóm 4, Phường 4, Thành phố Sóc Trăng.	98%	98%	Kinh doanh thiết bị y tế

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, vàng tiền tệ sử dụng với các chức năng cất trữ giá trị không bao gồm các loại vàng được phân loại là hàng tồn kho sử dụng với mục đích là nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm hoặc hàng hóa để bán.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết

Công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Doanh nghiệp. Việc kiểm soát đạt được khi Doanh nghiệp có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được trích lập khi công ty con, công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Doanh nghiệp so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên kết. Nếu công ty con, công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con, công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Doanh nghiệp không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá (trừ công ty nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật).

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Doanh nghiệp so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết được trích lập khi công ty con, công ty liên doanh, liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết. Nếu công ty con, công ty liên doanh, liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa công ty và người mua là đơn vị độc lập với công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho là hàng hóa được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho được xác định bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng. Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của công ty là chi phí công cụ dụng cụ.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại Tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc và thiết bị	10
Phương tiện vận tải truyền dẫn	06

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả nội bộ và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

10. Vay và nợ phải trả thuê tài chính

Công ty phải theo dõi chi tiết kỳ hạn phải trả của các khoản vay. Các khoản có thời gian trả nợ hơn 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay dài hạn. Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay ngắn hạn để có kế hoạch chi trả.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông

Vốn khác của chủ sở hữu

Vốn khác được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, đánh giá lại tài sản và giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản được tặng, biếu, tài trợ sau khi trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản này.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của công ty cũng như các qui định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Các quỹ khác

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn hàng năm

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng

b) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

c) Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

d) Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được theo mệnh giá.

14. Giá vốn hàng bán.

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

15. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	3.508.549	662.121.870
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	147.024.052	234.392.054
Cộng	150.532.601	896.513.924

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật cao Cần Thơ	-	-	6.850.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ cao y tế và môi trường Hạ Long Tokyo	-	-	2.881.440.000	-
Cộng	-	-	9.731.440.000	-

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Công ty TNHH Thiết bị Y học Nhật	-	-	41.880.000.000	-
Công ty Cổ phần Kanpeki Nhật Bản	-	-	51.215.980.000	-
Công ty TNHH Hưng Thịnh LS	224.162.000	-	224.162.000	-
Công ty TNHH Tư vấn và Chuyển giao Công nghệ Môi trường Thăng Long	529.500.000	-	529.500.000	-
Các đối tượng khác	93.946.297	-	30.000.000	-
Cộng	847.608.297	-	93.879.642.000	-

4. Các khoản phải thu khác**a) Ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Ký cược, ký quỹ	6.000.000	-	6.000.000	-
Công ty Quản lý quỹ Bông Sen	-	-	2.900.000	-
Cộng	6.000.000	-	8.900.000	-

b) Dài hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Công ty Cổ phần Sara Vũng Tàu	-	-	6.171.700.000	-
Công ty cổ phần Sara Phú Thọ	-	-	3.922.199.930	-
Các khoản ký cược ký quỹ khác	120.000.000	-	-	-
Cộng	120.000.000	-	10.093.899.930	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**5. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Hàng hóa	1.541.185.416	(1.540.000.000)	17.841.000.000	(1.540.000.000)
Cộng	1.541.185.416	(1.540.000.000)	17.841.000.000	(1.540.000.000)

6. Tăng giảm tài sản cố định hữu hình

	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	3.485.124.014	-	3.485.124.014
Mua trong năm	-	2.749.745.103	2.749.745.103
Số cuối năm	3.485.124.014	2.749.745.103	6.234.869.117
<i>Trong đó:</i>			
Đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số đầu năm	2.788.999.201	-	2.788.999.201
Khấu hao trong năm	348.512.400	140.579.088	489.091.488
Số cuối năm	3.137.511.601	140.579.088	3.278.090.689
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	696.124.813	-	696.124.813
Số cuối năm	347.612.413	2.609.166.015	2.956.778.428

Tài sản cố định hữu hình là xe ô tô VINFAST VF9 PLUS có nguyên giá và GTCL là 2.749.745.103 VND và 2.609.166.015 VND đang được thế chấp cho khoản vay tại ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm - PGD Long Biên và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

7. Xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Xây dựng cơ bản dở dang	436.085.000	79.629.630	-	515.714.630
<i>Công trình lò đốt rác Lạng Sơn</i>	<i>436.085.000</i>	<i>79.629.630</i>	<i>-</i>	<i>515.714.630</i>
Cộng	436.085.000	79.629.630	-	515.714.630

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Từ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**8. Đầu tư tài chính dài hạn****a) Đầu tư vào Công ty con**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	275.199.000.000	(200.671.050)	275.199.000.000	(219.238.275)
Công ty Cổ phần sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka (1)	69.399.000.000	-	69.399.000.000	-
Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản (2)	88.200.000.000	-	88.200.000.000	-
Công ty Cổ phần Sản xuất phần mềm Y tế Việt (3)	29.400.000.000	-	29.400.000.000	-
Công ty Cổ phần Phòng Khám Tân Triều (4)	29.400.000.000	(53.526.828)	29.400.000.000	-
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Hậu Giang (5)	29.400.000.000	-	29.400.000.000	-
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Sóc Trăng (6)	29.400.000.000	(147.144.223)	29.400.000.000	(219.238.275)
Cộng	275.199.000.000	(200.671.050)	275.199.000.000	(219.238.275)

(1) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 5702075936 thay đổi lần 02 ngày 14 tháng 08 năm 2023. Theo đó, Công ty góp số tiền 69.399.000.000 VND tương đương 99% vốn điều lệ.

(2) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 6300345260 thay đổi lần thứ 03 ngày 17 tháng 11 năm 2023. Theo đó Công ty góp số tiền 88.200.000.000 VND tương đương 98,22% vốn điều lệ.

(3) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Sản xuất Phần mềm Y tế Việt theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0109725491 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp ngày 02 tháng 08 năm 2021. Theo đó, Công ty góp số tiền 29.400.000.000 VND tương đương 98% vốn điều lệ.

(4) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Phòng khám Tân Triều theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0109734577 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 18 tháng 08 năm 2021. Theo đó, Công ty sở hữu số tiền 29.400.000.000 VND tương đương 98% vốn điều lệ.

(5) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Hậu Giang theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 6300346338 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp ngày 23 tháng 07 năm 2021. Theo đó, Công ty góp 29.400.000.000 VND tương đương 98% vốn điều lệ.

(6) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Sóc Trăng theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 2200794804 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu ngày 16 tháng 08 năm 2021. Đến nay Công ty góp số tiền 29.400.000.000 VND tương đương 98% vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**b) Đầu tư góp vốn vào Công ty liên kết**

	<u>Giá gốc</u>	<u>Tỷ lệ vốn góp thực tế</u>	<u>Dự phòng</u>
	122.250.000.000		(291.131.999)
Công ty Cổ phần Famicare Pháp Vân (*)	9.000.000.000	30%	(17.080.790)
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Pháp Vân	9.000.000.000	30%	(2.295.121)
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Gò Vấp	9.000.000.000	30%	(24.962.675)
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Vĩnh Phúc	9.000.000.000	30%	(20.147.222)
Công ty Cổ phần Famicare Vĩnh Long (*)	8.500.000.000	40%	(20.941.542)
Công ty Cổ phần Famicare Kiên Giang (*)	3.000.000.000	21%	(12.295.003)
Công ty Cổ phần Famicare Hải Dương	8.170.000.000	37%	(14.329.810)
Công ty Cổ phần Famicare Quảng Bình	8.180.000.000	37%	(14.967.043)
Công ty Cổ phần Famicare Bạc Liêu (*)	5.000.000.000	32%	(18.996.157)
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab quận 5 (*)	9.000.000.000	30%	(23.000.433)
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Kon Tum (*)	9.000.000.000	30%	(5.822.879)
Công ty Cổ phần Famicare Ninh Bình (*)	4.500.000.000	45%	(33.496.716)
Công ty Cổ phần Famicare Bắc Ninh (*)	4.500.000.000	45%	(13.939.079)
Công ty Cổ phần Famicare Hòa Bình (*)	4.200.000.000	42%	(19.557.146)
Công ty Cổ phần Famicare Sóc Trăng (*)	4.200.000.000	42%	(3.929.600)
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Bạc Liêu	9.000.000.000	30%	(28.927.220)
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Quảng Bình (*)	9.000.000.000	30%	(16.443.563)
Cộng	122.250.000.000		(291.131.999)

Là các khoản đầu tư vào chuỗi các Công ty liên kết để thực hiện thành lập các phòng khám và các trung tâm xét nghiệm trên khắp cả nước.

(*) Các công ty liên kết này được thành lập nhưng chưa hình thành hoặc không đáng kể tài sản phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

c) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	223.131.000.000	(178.092.472)	204.227.000.000	-
Trung tâm sản nhi Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ (7)	204.227.000.000	-	204.227.000.000	-
Công ty Cổ Phần Phòng Khám Medicare Hữu Nghị	4.764.000.000	(37.816.113)	-	-
Công ty Cổ Phần Phòng Khám Medicare Ninh Bình	4.640.000.000	(20.897.885)	-	-
Công ty Cổ Phần Phòng Khám Ba Đình	4.700.000.000	(102.977.015)	-	-
Công ty Cổ Phần Phòng Khám Nghệ An	4.800.000.000	(16.401.460)	-	-
Cộng	223.131.000.000	(178.092.472)	204.227.000.000	-

(7) Là khoản đầu tư vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ để đầu tư xây dựng Trung tâm sản Nhi thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ theo hợp đồng góp vốn số 01/2019/HĐ/BVĐKTP-SRA ngày 24 tháng 9 năm 2019 và Phụ lục số: 01/2019/HĐ/BVĐKTP/SRA ngày 11 tháng 10 năm 2019 và phụ lục số 02/2019/HĐ/BVĐKTP/SRA ngày 29 tháng 10 năm 2019, số tiền góp vốn là 204.227.000.000 VND, thời hạn góp là 36 năm. Công ty được cấp Giấy chứng nhận góp vốn tương ứng với từng lần góp vốn. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty đã góp vốn vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ là 204.227.000.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại ngày 15/02/2025, Công ty đã chuyển nhượng phần vốn góp cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ theo hợp đồng số 01/2025/HĐCN/SARA-VIETMY, giá chuyển nhượng là 204.227.000.000 VND. Thời gian chuyển nhượng từ ngày ký đến 31/03/2025. Đợt 01 thanh toán 50% tổng giá trị chuyển nhượng trong 30 ngày, đợt 02 thanh toán 50% còn lại trước ngày 31/3/2025. Đến thời điểm hiện tại, Công ty Việt Mỹ đã thanh toán toàn bộ số tiền 204.227.000.000 VND cho Sara.

9. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Bông Sen	-	203.857.947
Công ty TNHH Thiết bị và Dụng cụ Y khoa 3P	1.268.700.000	1.268.700.000
Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Cần Thơ	2.887.500.000	2.887.500.000
Công ty Cổ phần Đầu Tư Bệnh Viện Việt Mỹ	626.000.000	626.000.000
Công ty Cổ phần Kanpeki Nhật Bản	13.346.073.958	-
Các đối tượng khác	112.500.000	140.026.498
Cộng	<u>18.240.773.958</u>	<u>5.126.084.445</u>

10. Người mua trả tiền trước

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Vinam	1.380.750.000	-
Cộng	<u>1.380.750.000</u>	<u>-</u>

11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	308.195.619	-	308.195.619
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	940.718.935	-	940.718.935
Thuế thu nhập cá nhân	16.918.336	29.335.641	(38.815.047)	7.438.930
Các loại thuế khác	-	33.845.664	(33.845.664)	-
Cộng	<u>16.918.336</u>	<u>1.312.095.859</u>	<u>(72.660.711)</u>	<u>1.256.353.484</u>

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Doanh thu bán vật tư, thiết bị y tế 5%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ xét nghiệm, chiếu, chụp liên kết với các bệnh viện Không chịu thuế
- Các hoạt động khác 8%, 10%

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

12. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	9.608.573	9.608.573
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	91.276.071	63.050.537
Cộng	<u>100.884.644</u>	<u>72.659.110</u>

13. Vay và nợ thuế tài chính**a) Ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Số có khả năng trả nợ</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số có khả năng trả nợ</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	-	-	10.000.000.000	10.000.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	-	-	10.000.000.000	10.000.000.000
Vay ngắn hạn cá nhân	100.000.000	100.000.000	-	-
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.13b)	363.107.143	363.107.143	-	-
Cộng	<u>463.107.143</u>	<u>463.107.143</u>	<u>10.000.000.000</u>	<u>10.000.000.000</u>

Chi tiết phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số tiền vay phát sinh trong năm</u>	<u>Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay ngắn hạn Ngân hàng	10.000.000.000	25.000.000.000	-	(35.000.000.000)	-
Vay ngắn hạn cá nhân	-	42.290.000.000	-	(42.190.000.000)	100.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	-	-	363.107.143	-	363.107.143
Cộng	<u>10.000.000.000</u>	<u>67.290.000.000</u>	<u>363.107.143</u>	<u>(77.190.000.000)</u>	<u>463.107.143</u>

b) Dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Số có khả năng trả nợ</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số có khả năng trả nợ</u>
Vay dài hạn ngân hàng	2.294.976.189	2.294.976.189	-	-
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - CN Hoàn Kiếm - PGD Long Biên (1)	1.163.333.332	1.163.333.332	-	-
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (2)	1.131.642.857	1.131.642.857	-	-
Cộng	<u>2.294.976.189</u>	<u>2.294.976.189</u>	<u>-</u>	<u>-</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

(1) Là khoản vay ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm - PGD Long Biên theo hợp đồng tín dụng số SHBVN/LB/HDTD/2024/793400008002 ngày 25 tháng 06 năm 2024. Mục đích của khoản vay là để thanh toán chi phí mua xe VINFAST VF9 PLUS màu Đen. Số tiền cho vay là 1.396.000.000 VNĐ, thời hạn 96 tháng, lãi suất 7,1% trong 06 tháng đầu, 8,8% trong 30 tháng tiếp theo, sau đó sẽ được điều chỉnh. Khoản vay được đảm bảo bởi xe ô tô con VINFAST VF9 PLUS màu đen biển kiểm soát 30L - 091.24 .

(2) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp ô tô số 301224-28161-AUTO-1/HĐ ngày 30/12/2024. Số tiền cho vay là 1.320.250.000 VND, thời hạn 84 tháng. Mục đích của khoản vay là thanh toán chi phí mua xe VINFAST VF9 PLUS màu Trắng. Khoản vay được đảm bảo bởi xe ô tô con VINFAST VF9 PLUS màu trắng biển kiểm soát 30L - 949.14.

Chi tiết phát sinh về khoản vay dài hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	Số cuối năm
Vay ngắn hạn Ngân hàng	-	2.716.250.000	(58.166.668)	(363.107.143)	2.294.976.189
Cộng	-	2.716.250.000	(58.166.668)	(363.107.143)	2.294.976.189

14. Vốn chủ sở hữu

a) Bảng đối chiếu biến động vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư và phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	431.999.740.000	(193.750.000)	2.863.107.311	158.234.081.591	592.903.178.902
Lợi nhuận năm trước	-	-	-	1.298.101.712	1.298.101.712
Số dư cuối năm trước	431.999.740.000	(193.750.000)	2.863.107.311	159.532.183.303	594.201.280.614
Số dư đầu năm nay	431.999.740.000	(193.750.000)	2.863.107.311	159.532.183.303	594.201.280.614
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	6.308.609.510	6.308.609.510
Số dư cuối năm	431.999.740.000	(193.750.000)	2.863.107.311	165.840.792.813	600.509.890.124

b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Tỷ lệ	Số đầu năm	Tỷ lệ
Các cổ đông khác	431.999.740.000	100%	431.999.740.000	100%
Cộng	431.999.740.000	100%	431.999.740.000	100%

c) Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	43.199.974	43.199.974
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu phổ thông	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu phổ thông	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.		

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**15. Các khoản mục ngoài bảng Cân đối kế toán**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nợ khó đòi đã xử lý	950.000.000	950.000.000
<i>Doanh nghiệp tư nhân Phước Thủy</i>	<i>500.000.000</i>	<i>500.000.000</i>
<i>Công ty Cổ phần tư vấn kiến trúc đô thị UAC</i>	<i>450.000.000</i>	<i>450.000.000</i>

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	64.930.829.630	15.331.453.225
Cộng	64.930.829.630	15.331.453.225

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	57.621.000.000	12.955.629.045
Cộng	57.621.000.000	12.955.629.045

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi	914.278	445.810
Cổ tức, lợi nhuận được chia	2.600.000.000	2.289.074.730
Cộng	2.600.914.278	2.289.520.540

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	1.549.925.548	1.017.869.645
Dự phòng/ Hoàn nhập dự phòng các khoản đầu tư	450.657.248	(664.183.732)
Cộng	2.000.582.796	353.685.913

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	696.461.687	331.459.804
Cộng	696.461.687	331.459.804

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.145.591.944	1.572.813.998
Chi phí khấu hao tài sản cố định	489.091.488	290.427.000
Thuế, phí và lệ phí	-	5.728.000
Dự phòng/(Hoàn nhập) dự phòng phải thu khó đòi	(2.055.000.000)	2.055.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	429.448.653	833.396.921
Các chi phí khác	111.435.947	3.959.090
Cộng	120.568.032	4.761.325.009

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**7. Thu nhập khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi chậm giao hàng	-	2.117.786.301
Thu nhập khác	210.463.282	24.962.590
Cộng	<u>210.463.282</u>	<u>2.142.748.891</u>

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm	34.266.230	4.539.610
Chi phí khấu hao bị loại	-	58.981.563
Chi phí khác	20.000.000	-
Cộng	<u>54.266.230</u>	<u>63.521.173</u>

9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.249.328.445
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(2.545.733.770)
- Các khoản điều chỉnh tăng	54.266.230
<i>Tiền phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm</i>	34.266.230
<i>Chi phí khác</i>	20.000.000
- Các khoản điều chỉnh giảm	(2.600.000.000)
<i>Cổ tức, lợi nhuận được chia</i>	(2.600.000.000)
Thu nhập chịu thuế	4.703.594.675
Thu nhập tính thuế	4.703.594.675
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%
Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	<u>940.718.935</u>

10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Doanh nghiệp không tính chỉ tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng vì theo quy định tại chuẩn mực kế toán số 30 về “Lãi trên cổ phiếu” yêu cầu trường hợp Doanh nghiệp phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo qui định của chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân công	1.842.053.631	1.904.273.082
Chi phí khấu hao tài sản cố định	489.091.488	290.427.000
Hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi	(2.055.000.000)	1.540.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	429.448.653	833.396.921
Chi phí khác	111.435.947	9.687.810
Cộng	<u>817.029.719</u>	<u>4.577.784.813</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Doanh nghiệp bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

A, Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban lãnh đạo, kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ông Nguyễn Minh Tâm	385.000.000	385.000.000

Trong năm, đơn vị không phát sinh giao dịch với bên liên quan.

B, Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Doanh nghiệp bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Doanh nghiệp và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Doanh nghiệp và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Các bên liên quan khác với Doanh nghiệp gồm:

Công ty Cổ phần liên kết sản xuất Việt Nam Nhật Bản	Công ty con
Công ty Cổ thiết bị công nghệ cao Hạ Long OSAKA	Công ty con
Công ty Cổ phần phòng khám Healthcare Hậu Giang	Công ty con
Công ty Cổ phần sản xuất phần mềm Y TẾ VIỆT	Công ty con
Công ty Cổ phần phòng khám TÂN TRIỀU	Công ty con
Công ty Cổ phần phòng khám Healthcare SÓC TRĂNG	Công ty con
Các công ty liên kết (<i>Thuyết minh V.8</i>)	Công ty liên kết

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các nghiệp vụ chính phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>
Công ty Cổ phần liên kết sản xuất Việt Nam Nhật Bản	
Nhận tiền cổ tức	1.000.000.000
Công ty Cổ phần sản xuất phần mềm Y TẾ VIỆT	
Nhận tiền cổ tức	1.600.000.000

Công ty góp vốn vào các công ty liên kết trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>
Công ty Cổ phần Famicare Pháp Vân	9.000.000.000
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Pháp Vân	8.500.000.000
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Gò Vấp	3.000.000.000
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Vĩnh Phúc	8.170.000.000
Công ty Cổ phần Famicare Vĩnh Long	8.180.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty góp vốn vào các công ty liên kết trong năm như sau:	Năm nay
Công ty Cổ phần Famicare Kiên Giang	5.000.000.000
Công ty Cổ phần Famicare Hải Dương	9.000.000.000
Công ty Cổ phần Famicare Quảng Bình	9.000.000.000
Công ty Cổ phần Famicare Bạc Liêu	9.000.000.000
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab quận 5	4.500.000.000
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Kon Tum	4.500.000.000
Công ty Cổ phần Famicare Ninh Bình	4.200.000.000
Công ty Cổ phần Famicare Bắc Ninh	4.200.000.000
Công ty Cổ phần Famicare Hòa Bình	9.000.000.000
Công ty Cổ phần Famicare Sóc Trăng	9.000.000.000
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Bạc Liêu	9.000.000.000
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Quảng Bình	9.000.000.000

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty không có công nợ với các bên liên quan.

2. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	150.532.601	896.513.924	150.532.601	896.513.924
Phải thu khách hàng	-	7.676.440.000	-	7.676.440.000
Các khoản phải thu khác	126.000.000	10.102.799.930	126.000.000	10.102.799.930
Cộng	276.532.601	18.675.753.854	276.532.601	18.675.753.854
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	2.758.083.332	10.000.000.000	2.758.083.332	10.000.000.000
Phải trả người bán	18.240.773.958	5.126.084.445	18.240.773.958	5.126.084.445
Các khoản phải trả khác	345.006.130	504.563.512	345.006.130	504.563.512
Cộng	21.343.863.420	15.630.647.957	21.343.863.420	15.630.647.957

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

3. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

4. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối năm				
Vay và nợ	463.107.143	2.294.976.189	-	2.758.083.332
Phải trả người bán	18.240.773.958	-	-	18.240.773.958
Các khoản phải trả khác	345.006.130	-	-	345.006.130
Cộng	19.048.887.231	2.294.976.189	-	21.343.863.420
Số đầu năm				
Vay và nợ	10.000.000.000	-	-	10.000.000.000
Phải trả người bán	5.126.084.445	-	-	5.126.084.445
Các khoản phải trả khác	504.563.512	-	-	504.563.512
Cộng	15.630.647.957	-	-	15.630.647.957

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Các phân tích về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi là không thay đổi.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền và các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

Rủi ro về giá khác

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

6. Sự kiện phát sinh trong và sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã có nhiều năm kinh doanh trong ngành trang thiết bị y tế. Đứng trước nhu cầu ngày càng tăng cao về dịch vụ chăm sóc sức khỏe và y tế tại nhà, học hỏi từ mô hình trung tâm truyền dịch – được xây dựng và vận hành theo tiêu chuẩn an toàn quốc tế của Nhật Bản – chuyên cung cấp các dịch vụ truyền thuốc, vitamin, đạm, trị liệu và truyền nước nhằm nâng cao sức khỏe bệnh nhân, đang dần trở thành xu hướng phổ biến tại nhiều quốc gia như Nhật Bản, Mỹ, Thái Lan. Tuy nhiên, tại Việt Nam, mô hình này vẫn còn khá mới mẻ và chưa được triển khai rộng rãi. Đồng thời ác dự án mà công ty theo đuổi trước đây cũng không đạt kỳ vọng như mong muốn: các dự án rác bị kéo dài do vướng chính sách chưa thu được lợi nhuận, các dự án y tế công cũng ở tình trạng tương tự. Do đó công ty mạnh dạn thoái vốn khỏi các dự án đó, nhượng lại vốn cho đối tác để rút lui khỏi các dự án không phải là thế mạnh của mình, Công ty đã xác định chiến lược phát triển mạnh mẽ mô hình phòng khám và trung tâm truyền dịch trong thời gian tới.

Hiện tại Công ty đang tiến hành các thủ tục cần thiết để đưa chuỗi các Công ty phòng khám trên khắp 63 tỉnh thành trên cả nước đi vào hoạt động, với một kỳ vọng phát triển mạnh mẽ trong tương lai. Vấn đề này cũng đã được thông qua tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 1706/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2024 về việc thay đổi mục đích sử dụng số vốn còn lại từ đợt chào bán riêng lẻ hoàn thành năm 2021 số tiền 95.560.000.000 VND. Chuyển mục đích sử dụng từ mua lò đốt rác sang góp vốn thành lập mới hoặc góp vốn thêm vào các Trung tâm xét nghiệm trên địa bàn cả nước.

Nghị quyết của HĐQT số 0601/2025/NQ-HĐQT ngày 06/01/2025 và Nghị quyết HĐQT số 1701/2025/NQ-HĐQT ngày 17/01/2025 về việc chuyển nhượng toàn bộ 204.227.000.000 VND vốn đã góp tại Bệnh viện Sản nhi tỉnh Phú Thọ cho Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh dược và Trang Thiết bị Y Tế Việt Mỹ (gọi tắt là Công ty Việt Mỹ). Giá trị chuyển nhượng cho Công ty Việt Mỹ theo hợp đồng số 01/2025/HĐCN/SARA-VIETMY ngày 15/02/2025 là 204.227.000.000 VND. Đến thời điểm hiện tại, Công ty Việt Mỹ đã thanh toán toàn bộ số tiền 204.227.000.000 VND. Các khoản thu này được sử dụng cho mục đích mở các công ty phòng khám và các trung tâm xét nghiệm.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh là báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

Lập ngày 31 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu



Trần Thị Thanh Hương

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thu Hiền

Tổng Giám đốc



Nguyễn Minh Tâm